

HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN, LƯU KÝ VÀ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Tài khoản số:

0	1	4	C						
---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

Hợp đồng này được lập tại Tp.Hồ Chí Minh vào ngày ___ tháng __ năm 20__ giữa:

BÊN A

Chủ tài khoản : _____

CMND/HC/GPHĐ: _____, Ngày cấp: _____, Nơi cấp: _____

Địa chỉ thường trú/trụ sở chính: _____

Địa chỉ liên hệ/nhận thông báo: _____

Điện thoại bàn: _____, Điện thoại di động: _____

Fax: _____, Email: _____

Mã số thuế: _____

Người đại diện theo pháp luật của tổ chức: _____, Chức vụ: _____

Số CMND/Hộ chiếu: _____, Ngày cấp: _____, Nơi cấp: _____

Phương thức thanh toán: (đối với Khách hàng có tài khoản lưu ký, thanh toán ngoài DAS)

Số tài khoản tiền gửi: _____, tại Ngân hàng: _____

Số tài khoản lưu ký Chứng khoán: _____, Tổ chức lưu ký: _____

Tài khoản giao dịch mở tại công ty chứng khoán khác:

Thứ tự	Số tài khoản	Công ty chứng khoán mở tài khoản	TK chính chủ/TK ủy quyền

Mục tiêu và kinh nghiệm đầu tư:

- Mục tiêu đầu tư (tổng bằng 100%): Ngắn hạn: _____ Trung hạn: _____ Dài hạn: _____

- Mức độ chấp nhận rủi ro (tổng bằng 100%): Thấp: _____ Trung bình: _____ Cao: _____

- Hiểu biết về chứng khoán: Chưa hiểu gì Còn hạn chế Khá Tốt

- Kinh nghiệm đầu tư: Chưa có Tín phiếu kho bạc Cổ phiếu Trái phiếu Bán không

Công ty đại chúng mà khách hàng nắm chức danh quản lý (nếu có)

Tên công ty: _____, Địa chỉ: _____

Công ty đại chúng mà Khách hàng nắm giữ 5% vốn điều lệ trở lên (nếu có)

Tên công ty: _____, Địa chỉ: _____

Đăng ký giao dịch: (Khách hàng ký xác nhận vào mục đăng ký)

- Phương thức đặt lệnh: Tại quầy: _____, Điện thoại: _____, Internet: _____

- Phương thức giao dịch tiền: Tiền mặt: _____, CK online: _____, CK nội bộ: _____

- Phương thức nhận kết quả: Tại quầy: _____, SMS: _____, Hình thức khác: _____

Chữ ký mẫu và mẫu dấu của chủ tài khoản:

<i>Chữ ký mẫu 1</i>	<i>Chữ ký mẫu 2</i>	<i>Mẫu dấu đối với pháp nhân</i>

Sau đây gọi tắt là: Khách hàng

Kiểm tra và xác nhận các giấy tờ kèm theo Hợp đồng này là chính xác:

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Bản sao CMND/HC của chủ tài khoản; | <input type="checkbox"/> Bản sao GPTL/GĐKKD/GPĐT; |
| <input type="checkbox"/> Bản sao Giấy chứng nhận mã số thuế; | <input type="checkbox"/> Quyết định bổ nhiệm; |
| <input type="checkbox"/> Giấy ủy quyền, CMND/HC của người đại diện; | <input type="checkbox"/> Giấy tờ khác _____ |

Nhân viên tư vấn: _____, Mối quan hệ với Khách hàng: _____

Ý kiến của nhân viên: _____

BÊN B

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

Trụ sở: Tầng 2- 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38.353.155 Fax: (08) 38.333.891

Giấy phép hoạt động số: 12/GPHĐKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 20/05/2003

Quyết định về việc chấp thuận mở chi nhánh số 640/QĐ-UBCK cấp ngày 21/11/2007

Số tài khoản **000.15255.0320** tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Quận 3

Hoặc **119.10.00.005714.3** tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Đại diện ký Hợp đồng: Bà **Trương Nguyễn Thiên Kim**, Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Theo ủy quyền số : 09/2015/UQ – DAS Ngày 02/01/2015.....

Sau đây gọi tắt là: **DAS**

NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:

Hợp đồng này quy định về việc Khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng các dịch vụ liên quan đến chứng khoán tại DAS với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1: Tài khoản lưu ký và giao dịch chứng khoán

Khách hàng đề nghị DAS mở tài khoản lưu ký và giao dịch chứng khoán (gọi chung là tài khoản giao dịch chứng khoán) để thực hiện giao dịch chứng khoán tại DAS. Toàn bộ số tiền, chứng khoán và các dịch vụ liên quan đến tiền, chứng khoán của Khách hàng sẽ được quản lý, hạch toán trên số tài khoản được DAS cấp cho Khách hàng tại phần đầu của Hợp đồng này.

Điều 2: Phạm vi Hợp đồng

- Thông qua Hợp đồng này, DAS đồng ý mở một tài khoản giao dịch chứng khoán cho Khách hàng tại DAS và đồng ý cung cấp các sản phẩm dịch vụ liên quan đến chứng khoán cho Khách hàng bao gồm:
 - Môi giới chứng khoán, cung cấp kết quả giao dịch chứng khoán cho Khách hàng;
 - Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
 - Dịch vụ giao dịch ký quỹ và các dịch vụ hỗ trợ tài chính khác khi có sự thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ đó;
 - Các dịch vụ liên quan đến giao dịch trực tuyến: Tra cứu thông tin đầu tư, thông tin thị trường; các công cụ cho phép Khách hàng đặt lệnh mua, bán, hủy và sửa lệnh trong giao dịch chứng khoán tại DAS; truy cập vào tài khoản chứng khoán, truy cập bảng giá trực tuyến, thống kê thị trường...
 - Và những dịch vụ trực tuyến khác.
- Trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng này, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho DAS nhân danh và thay mặt Khách hàng thực hiện các công việc:
 - Quản lý tiền, chứng khoán của Khách hàng trong tài khoản giao dịch chứng khoán;
 - Thực hiện các quyền lợi hợp pháp khác gắn liền với chứng khoán thuộc quyền sở hữu của Khách hàng khi Khách hàng yêu cầu;
 - Tự động trích số chứng khoán trong tài khoản lưu ký chứng khoán của Khách hàng để thanh toán những lệnh bán được thực hiện;

- Bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán có trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho các nghĩa vụ của Khách hàng với DAS theo quy định về các điều kiện sử dụng các sản phẩm dịch vụ của DAS, khi Khách hàng sử dụng dịch vụ đó;
- Thu tiền bán chứng khoán và ghi tăng số tiền vào tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc chuyển số tiền này vào tài khoản lưu ký chứng khoán của Khách hàng.

Điều 3: Cách thức thực hiện giao dịch:

1. DAS nhận lệnh của Khách hàng qua các hình thức sau: Nhận lệnh trực tiếp từ phiếu lệnh của Khách hàng, nhận lệnh gián tiếp qua Internet, điện thoại, fax, email ... theo thỏa thuận giữa Khách hàng và DAS. Khi Khách hàng đặt lệnh theo hình thức nào đều phải tuân thủ các điều kiện do DAS quy định đối với hình thức đặt lệnh đó.
2. Khách hàng lựa chọn các hình thức giao dịch điện tử có thể gọi đến số điện thoại tại DAS hoặc vào website www.dag.vn để đặt lệnh trực tuyến. DAS sẽ cấp cho Khách hàng tên đăng nhập và mật khẩu để truy cập, Khách hàng được quyền thay đổi mật khẩu, có trách nhiệm quản lý và bảo mật mật khẩu trong giao dịch.

Điều 4: Quyền của Khách hàng

1. Sở hữu hợp pháp số chứng khoán mà Khách hàng ủy thác cho DAS lưu giữ trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng;
2. Đặt lệnh giao dịch chứng khoán (lệnh bán, mua, sửa và hủy) thông qua DAS theo các quy định hiện hành của pháp luật và quy trình, quy định của DAS;
3. Được hưởng các khoản lãi suất không kỳ hạn trên số dư tiền trong tài khoản. Mức lãi suất do Ngân hàng nơi DAS mở tài khoản cho Khách hàng công bố theo từng thời kỳ;
4. Yêu cầu DAS thông báo kết quả giao dịch chứng khoán và thông tin về tiền, chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán;
5. Được hưởng các khoản lợi nhuận phát sinh, và đầy đủ các quyền liên quan từ số chứng khoán mà Khách hàng sở hữu (bao gồm: quyền nhận cổ tức, lãi trái phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền biểu quyết của cổ đông....) do DAS lưu giữ theo quy định của Pháp luật và các quy định khác được áp dụng;
6. Được quyền yêu cầu chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản vào một tài khoản khác do Khách hàng chỉ định. Khách hàng tự chịu trách nhiệm về yêu cầu chuyển tiền của mình và các chi phí phát sinh (nếu có);
7. Yêu cầu rút một phần hoặc toàn bộ số tiền, chứng khoán khỏi tài khoản khi không có nhu cầu giao dịch hoặc khi chấm dứt Hợp đồng;
8. Được ủy quyền cho DAS hoặc tổ chức, cá nhân khác thực hiện giao dịch và các dịch vụ khác trong phạm vi nội dung được quy định tại Hợp đồng này.

Điều 5: Nghĩa vụ của Khách hàng

1. Cam đoan những thông tin được liệt kê trong Hợp đồng này là đầy đủ và trung thực. Khách hàng phải thông báo cho DAS khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Trường hợp Khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, Khách hàng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật, đền bù thiệt hại cho DAS do việc cung cấp thông tin sai của Khách hàng gây ra;
2. Khi đặt lệnh giao dịch, Khách hàng phải đảm bảo đủ số dư tiền đối với lệnh mua chứng khoán hoặc chứng khoán đối với lệnh bán chứng khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc đáp ứng yêu cầu ký quỹ giao dịch theo quy định về tỷ lệ ký quỹ của DAS. Ngoài những quy định trên Khách hàng còn phải tuân thủ những quy định về giao dịch chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và theo quy định của DAS;
3. Khi Khách hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến tại DAS, Khách hàng chấp thuận những rủi ro về giao dịch trực tuyến như quy định tại bản công bố rủi ro của DAS;
4. Khách hàng phải chịu trách nhiệm về việc bảo mật và việc sử dụng các thông tin định dạng, mật mã, số tài khoản và bất kỳ lệnh nào hoặc thông tin nào DAS nhận được thì đều được coi là lệnh của Khách hàng;
5. Thanh toán các khoản phí môi giới và các khoản phí khác phát sinh trong quá trình giao dịch do DAS thực hiện theo lệnh của Khách hàng. Các khoản phí này do DAS công bố từng thời kỳ, phù hợp với quy định hiện hành của Pháp luật. Nếu đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán mà Khách hàng không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ thì ngoài nghĩa vụ thanh toán đầy đủ số tiền nêu trên, Khách hàng còn phải trả thêm mức phí thu xếp vốn đối với số tiền chậm thanh toán, nhân với số ngày chậm thanh toán. Khách hàng cũng đồng ý, trong trường hợp đến hạn thanh toán, nếu Khách hàng chưa thanh toán hết các khoản phí cho DAS, DAS có toàn quyền trích trong tài khoản tiền của Khách hàng để thu hồi các khoản nợ, hoặc bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng theo mức giá mà DAS có toàn quyền quyết định để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc bán chứng khoán còn dư DAS sẽ hoàn trả cho Khách hàng, nếu số tiền thu được từ việc bán chứng khoán mà không đủ để thanh toán các khoản nợ của Khách hàng, Khách hàng phải nộp thêm tiền vào tài khoản. Khách hàng theo đây đồng ý sẽ không khiếu nại hoặc khiếu kiện DAS về số lượng và/hoặc giá bán tài sản để thanh toán cho khoản nợ của Khách hàng;
6. Mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch do DAS thực hiện theo lệnh của Khách hàng;
7. Thanh toán các khoản thuế trong giao dịch chứng khoán và thu nhập có liên quan cho cơ quan thuế, bằng cách tự thanh toán hoặc đề nghị DAS thanh toán thay.

Điều 6: Quyền của DAS

1. Được quyền trích tiền và/hoặc chứng khoán trên tài khoản của Khách hàng để thực hiện thanh toán theo lệnh giao dịch của Khách hàng đã được khớp lệnh;
2. Hưởng phí Môi giới và các khoản phí khác phù hợp với quy định của Pháp luật bằng cách trích trên số dư tiền của Khách hàng các khoản phí nêu trên;
3. Được phép sử dụng số dư tài khoản của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ nợ phát sinh từ Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng (nếu có). Trong trường hợp số dư trên tài khoản của Khách hàng không đủ để thanh toán cho các nghĩa vụ phát sinh nêu trên, DAS có quyền yêu cầu Khách hàng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và bồi thường các thiệt hại (nếu có);
4. Phối hợp với tổ chức lưu ký nơi Khách hàng mở tài khoản lưu ký chứng khoán để hạch toán, thanh toán các khoản giao dịch của Khách hàng;
5. Được thực hiện các giao dịch hoặc tác nghiệp để đảm bảo cho những giao dịch đầy đủ và chính xác đối với Khách hàng và DAS;
6. Được Khách hàng ủy quyền thực hiện giao dịch chứng khoán theo giấy ủy quyền và thanh toán các khoản thuế cho cơ quan thuế theo ủy quyền hoặc quy định của Pháp luật.

Điều 7: Nghĩa vụ của DAS

1. Cung cấp các dịch vụ liên quan đến chứng khoán cho Khách hàng như quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này. Nếu có bất kỳ sự cố nào xảy ra dẫn đến việc tạm ngừng hoặc giảm sút chất lượng cung cấp dịch vụ, DAS phải kịp thời thông báo cho Khách hàng;
2. Thực hiện các lệnh giao dịch của Khách hàng phù hợp với quy định của Pháp luật;
3. Lưu giữ chứng khoán, thanh toán, bù trừ và giao dịch chứng khoán theo quy định của Pháp luật;
4. Quản lý và tách biệt tiền, chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng với DAS và Khách hàng khác;
5. Không được sử dụng tiền, chứng khoán của Khách hàng khi không có lệnh hoặc ủy quyền của Khách hàng trừ trường hợp DAS thực hiện theo quy định về việc thu hồi các khoản nợ do Khách hàng sử dụng dịch vụ mà chưa thanh toán đầy đủ cho DAS;
6. Bảo mật thông tin về Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của Pháp luật;
7. Gửi thông báo kết quả giao dịch, thông báo số dư tài khoản của Khách hàng theo yêu cầu của Khách hàng;
8. Bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho Khách hàng trong trường hợp sai sót thực hiện giao dịch phát sinh do lỗi của DAS.

Điều 8: Cam kết của hai bên

1. Khi ký kết Hợp đồng này Khách hàng thừa nhận đã nghiên cứu kỹ các quy định về giao dịch chứng khoán và việc đầu tư vào chứng khoán luôn hàm chứa rủi ro cao;
2. DAS đã cung cấp và hướng dẫn đầy đủ về những quy định về giao dịch chứng khoán, và hướng dẫn về cách thức thực hiện giao dịch theo quy định của Pháp luật và của DAS cho Khách hàng;
3. Khi lựa chọn sử dụng dịch vụ giao dịch qua các hình thức giao dịch điện tử, Khách hàng ý thức được rằng luôn tiềm ẩn rủi ro về kỹ thuật như đường truyền bị gián đoạn, hoạt động kết nối bị trì hoãn do sự tấn công của virus, từ phía nhà cung cấp dịch vụ internet hay dịch vụ viễn thông, sự cố từ phần mềm giao dịch cũng như các thiết bị hỗ trợ bằng điện thoại hoặc giao dịch trực tuyến. Khách hàng đồng ý chịu mọi rủi ro phát sinh (nếu có). DAS không có nghĩa vụ đối với các vấn đề bồi thường phát sinh từ những sự cố nêu trên.

Điều 9: Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này phải được giải quyết bằng hòa giải trên cơ sở thương lượng và bình đẳng. Trường hợp hòa giải không thành, một trong hai bên có thể đưa tranh chấp đến cơ quan chuyên môn để giải quyết hoặc Tòa án có thẩm quyền để xét xử theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

Điều 10: Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này thuộc phạm vi điều chỉnh của Pháp luật Việt Nam, có hiệu lực kể từ ngày ký. Bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung nào đều phải được thông báo và chấp thuận của hai bên bằng văn bản;
2. Hợp đồng có thể chấm dứt trong trường hợp: Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng; Khách hàng vi phạm nghĩa vụ, thực hiện hành vi bị cấm; Khách hàng là pháp nhân phá sản, giải thể, sáp nhập, chia tách, hợp nhất; Khách hàng là cá nhân qua đời; Khách hàng không có số dư trên tài khoản và không có giao dịch trong thời hạn 12 tháng liên tục; DAS giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép;
3. Trong trường hợp Khách hàng mở tài khoản lưu ký chứng khoán tại tổ chức lưu ký khác, khi mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại DAS thì chỉ áp dụng những điều khoản quy định về giao dịch chứng khoán;
4. Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

BÊN A (KHÁCH HÀNG)

(Ký, ghi rõ họ tên, dấu)

NHÂN VIÊN TƯ VẤN (DAS)

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B (DAS)

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và dấu)